TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP.P** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 07 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 36/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số nhà 80/2 Hoàng Diệu, phường 5, thành phố Đ, tỉnh L.

-*Bị đơn*: Ông Lê Tiến Q, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Kinh Dinh, thành phố P , tỉnh N .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Lê Tiến Q .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân*:** Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Lê Tiến Q đồng ý thuận tình ly hôn.

**** Về quan hệ con cái*:** Không có con chung

**** Về tài sản chung và nợ chung*:** Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí*:** Bà Nguyễn Thị Thanh H đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã

nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005142, ngày 07/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P , tỉnh N. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 150.000đ chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.P;
- CCTHADS TP. P;
- TAND tỉnh N;
- Các đương sự;
- UBND phường Kinh Dinh, TP.P;
(Giấy CNKH số: 55, quyển 01/2024
Ngày 25/12/2024*)*
- Lưu HS+án.

THẨM PHÁN

Từ Công Từ Rượu